

Một số trào lưu mới nổi trên thế giới hiện nay và vấn đề đặt ra

Đặng Cẩm Tú¹

Nhận ngày 3 tháng 6 năm 2021. Chấp nhận đăng ngày 5 tháng 8 năm 2021.

Tóm tắt: Trong những năm qua, Thế giới đã chứng kiến nhiều biến động lớn, phức tạp và khó lường. Gắn liền với những biến động đó là sự nổi lên của nhiều trào lưu kinh tế, chính trị, xã hội với tư cách vừa là biểu hiện, vừa là nguyên nhân, đồng thời cũng là kết quả của những biến động. Đáng chú ý có trào lưu dân túy, sự gia tăng của chính trị cường quyền gắn với cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, và trào lưu phát triển bao trùm, bền vững. Đây là ba trong số các trào lưu nổi trội có mối liên hệ đan xen chặt chẽ và đang ảnh hưởng ngày càng rõ nét, sâu rộng đến nhiều mặt của đời sống quốc tế trên thế giới và ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Bài viết nhằm góp phần nhận diện, phân tích một số nguyên nhân chính đưa đến sự nổi lên và làm rõ những vấn đề đặt ra cho các quốc gia, trong đó có Việt Nam, dưới tác động của các trào lưu này trong bối cảnh nhiều biến động hiện nay và thời gian tới.

Từ khóa: Bền vững, dân túy, chính trị cường quyền, phát triển bao trùm, quản trị.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: In the past years, the world has witnessed many big, complicated and unpredictable changes. Attaching to these fluctuations is the emergence of many economic, political and social trends as both the expression, cause, and also the result of the changes. Notably, there is the populist movement, the rise of great power politics associated with strategic competition among major powers, and the trend of inclusive and sustainable development. These are three of the prominent trends that are closely linked, and are influencing more and more clearly and deeply in many aspects of international life in the world and in the Asia-Pacific region. The article aims to contribute to identifying and analysing some of the main causes leading to the emergence and clarifying the issues posed to countries, including Vietnam, under the influence of these trends in the context of current and future changes.

Keywords: Sustainability, populism, power politics, inclusive development, governance.

Subject classification: Political science

¹ Viện Nghiên cứu Chiến lược Ngoại giao, Học viện Ngoại giao.
Email: dangcamtu.dav@gmail.com

1. Mở đầu

Trào lưu được hiểu là luồng tư tưởng, xu hướng phát triển hoặc thay đổi - thể hiện ở ý tưởng, quan niệm, phong trào, xu hướng chính sách... được đông đảo các chủ thể - trong quan hệ quốc tế là nhà nước và phi nhà nước, làm theo hoặc ủng hộ, cổ súy. Sự xuất hiện của các trào lưu trên thế giới có thể xem là kết quả của những phát triển mới trong sự vận động của đời sống quốc tế như cách mạng khoa học công nghệ, toàn cầu hóa và khu vực hóa, các vấn đề trong nội bộ từng quốc gia, giữa các quốc gia và trên phạm vi toàn cầu, và là kết quả của sự tương tác phức tạp giữa các chủ thể với môi trường trên cả hai cấp độ quốc gia và quốc tế. Ở chiều ngược lại, các trào lưu cũng trở thành nguyên nhân dẫn tới những chuyển động mới trong đời sống quốc tế (Karl-Dieter Opp, 2009; Tống Đức Thảo, Bùi Việt Hương, 2011; Mai Hoài Anh, 2011; Javier Jordan, 2017).

Trong thời gian gần đây, trên thế giới và trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương nổi lên một số trào lưu lớn có ảnh hưởng ngày càng sâu rộng đến nhiều mặt của đời sống quốc tế, trong đó đáng chú ý là trào lưu dân túy, sự gia tăng của chính trị cường quyền gắn với cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, và trào lưu phát triển bao trùm, bền vững. Ba trào lưu này thể hiện qua nhiều phong trào như chống toàn cầu hóa, bảo hộ, đòi bình đẳng/bình quyền, bảo vệ môi trường, bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương... với mỗi quan hệ tác động qua lại lẫn nhau chặt chẽ và đa chiều. Các trào lưu nổi lên góp phần làm cho tình hình thế giới và khu vực thay đổi nhanh chóng, phức tạp, khó lường hơn, đều trực tiếp hoặc gián tiếp tác động đến các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

2. Trào lưu dân túy

Dân túy có thể được hiểu là một phong trào chính trị - xã hội, một phong cách lãnh đạo, chiến lược chính trị của các chính khách, hoặc một học thuyết chính trị (Andrej Zaslove, 2008; Sven Engesser và cộng sự, 2017; House of Lords, 2017; The Economist Explain: What is Populism, 2016; Lê Minh Quân, 2019). Dân túy thường có ba đặc điểm chính, đó là: nêu khẩu hiệu ưu tiên bảo vệ quyền lợi của một bộ phận dân chúng, nhấn mạnh sự đối kháng lợi ích của một bộ phận dân chúng này với lợi ích của các nhóm tinh hoa và một số nhóm dân chúng khác trong xã hội; thể hiện thái độ bất mãn với chính trị và chính sách hiện hành, cả đối nội và đối ngoại. Dân túy có hai chiều hướng: dân túy cánh tả chống chủ nghĩa tư bản, chống toàn cầu hóa, đấu tranh vì bình đẳng xã hội, vì hòa bình; dân túy cánh hữu chống lại sự mở rộng vai trò của nhà nước, chủ trương đấu tranh vì lợi ích nhóm có tính “vị chủng” - dựa trên sự khác biệt về chủng tộc và văn hóa của một nhóm người này so với các nhóm cư dân khác (Manuela Caiani, Paolo Graziano (eds), 2021; S. Erdem Aytac and Ziya Onis, 2014).

Dân túy không phải là hiện tượng mới, trước đây chủ yếu diễn ra ở các nước dân chủ tư sản. Các phong trào chính trị - xã hội dân túy bắt đầu xuất hiện tại Mỹ và Nga từ những năm 1890 theo hướng cánh tả bảo vệ lợi ích của người nông dân (đất đai, việc làm) trước

làn sóng đô thị hóa nông thôn (ở Mỹ), thương mại hóa nông nghiệp (ở Nga). Trào lưu dân túy phát triển mạnh ở các nước Mỹ Latinh trong thời kỳ chiến tranh Lạnh. Tại châu Á, xu hướng dân túy xuất hiện sau các cuộc khủng hoảng kinh tế năm 1997 và 2008 với thể hệ lãnh đạo mới có tư tưởng dân túy như Thaksin ở Thái Lan, Widodo ở Indonesia và Duterte ở Philippines.

So với các giai đoạn trước, trào lưu dân túy nổi lên trong thập kỷ qua phát triển mạnh hơn, mang tính lan tỏa, ảnh hưởng lẫn nhau cao hơn, nhất là ở các nước phát triển, các trung tâm chính trị - kinh tế hàng đầu của thế giới. Trào lưu này ban đầu bùng phát ở châu Âu với việc các đảng dân túy có mặt hầu hết trong các Quốc hội (chiếm ít nhất 10% số phiếu ủng hộ trong Quốc hội tại 16 nước châu Âu) và tham gia liên minh cầm quyền ở nhiều nước. Đỉnh điểm của trào lưu này là việc Đảng Độc lập Anh vận động trưng cầu dân ý thành công đưa Anh rời khỏi EU (Brexit). Trào lưu dân túy hiện nay ở châu Âu có đặc điểm chung là “ngghi ngờ EU”, phản đối hội nhập và đề cao chủ nghĩa dân tộc cực đoan - chống người nhập cư và chống Hồi giáo. Từ châu Âu, trào lưu này đã lan ra các khu vực khác trên thế giới.

Ở Mỹ, việc Donald Trump trở thành tổng thống đánh dấu lần đầu tiên một ứng viên theo đường lối dân túy cánh hữu nắm quyền lãnh đạo với khẩu hiệu “nước Mỹ trên hết”, cam kết đưa “quyền lực từ thủ đô Washington trở lại tay nhân dân Mỹ”, và chủ trương đối ngoại “hòa bình dựa trên sức mạnh”. Ở một số nước khác như: Nga, Nhật Bản, Trung Quốc, Ấn Độ, dân túy biểu hiện dưới hình thức đề cao chủ nghĩa dân tộc, chủ trương mở rộng hoặc giành lại vị thế và ảnh hưởng quốc tế, kể cả bằng sức mạnh quân sự và hành động đơn phương hoặc dùng các vấn đề quốc tế để lảng tránh các vấn đề nội bộ. Ở Đông Nam Á, các nhân vật dân túy cũng đã tại vị ở một số nước chủ chốt. Xu hướng chung ở các nước này là quay vào xử lý các vấn đề bên trong và do đó giảm bớt cam kết với các vấn đề khu vực.

Một điểm khác đáng chú ý là trào lưu dân túy hiện nay ở cả các nước phát triển và đang phát triển đều gắn liền với trào lưu chống toàn cầu hóa và trào lưu bảo hộ thương mại. Trước kia, các nước phương Tây chủ trương khuếch trương toàn cầu hóa trong khi các nước đang phát triển, nhất là ở Mỹ Latinh, hoài nghi toàn cầu hóa. Hiện nay, xu hướng dân túy ở các nước phát triển cũng chuyển sang ủng hộ tư tưởng biệt lập, quay vào bên trong với quan niệm cho rằng toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, mở cửa biên giới, mở cửa xã hội là nguyên nhân chính của tình trạng kinh tế trong nước suy giảm, mất việc làm, mất bản sắc, và mất an ninh. Do đó, dân túy chủ trương giảm ưu tiên, giảm cam kết, thậm chí ly khai khỏi các thể chế đa phương, đồng thời hạn chế và kiểm soát nhập cư, thắt chặt viện trợ quốc tế, thiên về áp dụng các biện pháp bảo hộ thương mại cứng rắn.

3. Sự gia tăng chính trị cường quyền gắn với cạnh tranh chiến lược nước lớn

Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn là xu thế nổi trội tiếp diễn nhiều năm nay trong nền chính trị quốc tế, nhất là giữa Mỹ và Trung Quốc trong khung khổ giữa một siêu cường tại vị và một cường quốc đang trỗi dậy. Đặc biệt, dưới thời Tổng thống Trump,

Mỹ đã thực hiện điều chỉnh chính sách mang tính bước ngoặt nhất kể từ sau chiến tranh Lạnh, chuyển từ thiên về can dự để ứng phó với sự trỗi dậy của Trung Quốc sang cạnh tranh, đánh giá Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh chiến lược hàng đầu. Mỹ đã áp dụng chính sách tận dụng ưu thế về sức mạnh tổng hợp và sự phụ thuộc của Trung Quốc đối với thị trường, công nghệ Mỹ để gây sức ép toàn diện, áp cái giá phải trả đối với Trung Quốc nhằm chấm dứt những hành vi Trung Quốc lợi dụng Mỹ và hệ thống quốc tế do Mỹ dẫn dắt trong nhiều thập kỷ qua. Chính quyền Biden hiện nay có chiều hướng tiếp tục chính sách này.

Trong khi đó, với quốc lực tổng hợp và tương quan lực lượng mới, dưới sự lãnh đạo tập trung của chủ tịch Tập Cận Bình, Trung Quốc đã từ bỏ chủ trương đối ngoại “giấu mình chờ thời”, theo đuổi lợi ích cốt lõi bằng các biện pháp mạnh mẽ hơn. Theo đó, Trung Quốc đẩy mạnh triển khai chính sách đối ngoại dựa trên hai trụ cột ngoại giao nước lớn và ngoại giao láng giềng, tích cực lôi kéo và tập hợp lực lượng thông qua nhiều sáng kiến đối ngoại lớn. Đối với ngoại giao nước lớn, Trung Quốc thúc đẩy tìm kiếm công thức quan hệ với Mỹ nhằm duy trì ổn định quan hệ, đồng thời nỗ lực tạo dựng hình ảnh nước lớn có trách nhiệm, can dự nhiều hơn vào các vấn đề quốc tế, tiếp tục điều chỉnh quan hệ với Nga, EU, Nhật và Ấn Độ theo hướng cải thiện quan hệ và tránh để các nước này tham gia tập hợp lực lượng với Mỹ kiềm tỏa Trung Quốc. Với chính sách ngoại giao láng giềng, Trung Quốc tích cực sử dụng chiến thuật “cây gậy và củ cà rốt” - gây sức ép về chính trị, quân sự và mua chuộc bằng lợi ích kinh tế - nhằm gây ảnh hưởng, lôi kéo tập hợp lực lượng và từng bước tạo dựng luật chơi ở khu vực, nhất là ở châu Á - Thái Bình Dương. Cách triển khai chính sách này được điều chỉnh theo hướng sử dụng các công cụ kinh tế, ngoại giao, và phần nào là quân sự để tạo thế trong cạnh tranh ảnh hưởng với Mỹ, tiến tới đẩy Mỹ ra khỏi khu vực về trung và dài hạn.

Kết quả là cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc gia tăng chưa từng có, kéo theo sự quay trở lại của chính trị cường quyền. Các thể chế đa phương, trật tự quốc tế dựa trên hệ thống luật pháp quốc tế đang đối mặt với nhiều thách thức lớn hơn trước. Các nước lớn tăng cường áp dụng chính trị cường quyền, cạnh tranh quyền lực, tăng sử dụng các biện pháp song và đơn phương, từ đó làm giảm tầm quan trọng của các thể chế đa phương và vai trò của các nước vừa và nhỏ. Việc Mỹ dưới thời chính quyền Trump rút khỏi Hiệp định Paris về Biến đổi khí hậu (còn gọi là Hội nghị lần thứ 21 các bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu - COP21), Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa Liên Hợp Quốc (UNESCO), giảm đóng góp cho Liên Hợp Quốc, dùng công nhận thỏa thuận hạt nhân Iran, rút khỏi Hiệp ước Lực lượng hạt nhân tầm trung (Intermediate-Range Nuclear Forces Treaty - INF), Trung Quốc bác bỏ phán quyết của Tòa Trọng tài thường trực (PCA) năm 2017, Nga sáp nhập Crimea năm 2014, Nga và Mỹ đơn phương tấn công quân sự ở Syria, là những ví dụ cụ thể gần đây. Các nước vừa và nhỏ ngày càng bị động trước sự điều chỉnh chính sách của các nước lớn. Các tổ chức, cơ chế đa phương ngày càng bị chia rẽ và giảm vai trò trước chính trị cường quyền và cạnh tranh nước lớn. Sự bùng phát của đại dịch Covid-19 khởi phát từ Trung Quốc càng làm trầm trọng thêm xu hướng này. Trong khi các nước khác, nhất là Mỹ, Nga và châu Âu, đang phải tập trung

chống Covid và xử lý những vấn đề do Covid tạo ra, Trung Quốc đã tranh thủ các hoạt động mở rộng ảnh hưởng, gây thêm nhiều căng thẳng và lo ngại.

Cạnh tranh Mỹ - Trung Quốc đã gây tác động lớn đối với các mô thức tập hợp lực lượng trên thế giới, nhất là ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Trong thời gian qua đã hình thành ba dạng tập hợp lực lượng: *một là*, tập hợp lực lượng do Mỹ dẫn dắt, gồm nhóm đồng minh và đối tác của Mỹ; *hai là*, tập hợp lực lượng do Trung Quốc dẫn dắt thông qua các sáng kiến về kinh tế, ngoại giao và quan hệ kinh tế song phương với Trung Quốc; *ba là*, dạng tập hợp lực lượng của các nước đang cố gắng hạn chế tác động tiêu cực của cạnh tranh Mỹ - Trung Quốc. Các nước như Ấn Độ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, New Zealand và ASEAN tăng cường hợp tác với nhau và khai thác thế mạnh của cơ chế đa phương do ASEAN làm nòng cốt để qua đó đề cao luật pháp quốc tế và nguyên tắc ứng xử khu vực nhằm hạn chế ảnh hưởng của chính trị cường quyền nước lớn.

4. Trào lưu phát triển bao trùm, bền vững

Tư duy và mô hình tăng trưởng bao trùm hướng tới sự bền vững trong dài hạn, trong đó đảm bảo sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và tiến bộ, công bằng xã hội nhằm mục tiêu cuối cùng là phát triển con người. Mô hình tăng trưởng bao trùm nhấn mạnh sự tham gia, chứ không chỉ kết quả, trong đó mọi chủ thể được tham gia đóng góp và chia sẻ lợi ích có được từ tăng trưởng kinh tế với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau”. Những giá trị cốt lõi về kinh tế của mô hình tăng trưởng bao trùm được thể hiện ở tám khía cạnh chính, bao gồm: tăng trưởng thu nhập đầu người; gia tăng việc làm, đặc biệt là việc làm có năng suất cao; nâng cao năng lực của người lao động; giảm nghèo; thu hẹp bất bình đẳng; đảm bảo an sinh xã hội; phát triển hệ thống thể chế chống lại các cú sốc về kinh tế, và phát triển mô hình tăng trưởng bền vững đảm bảo sự hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế và bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên (UNDP, 2017). Từ góc độ xã hội, tư duy về tăng trưởng bao trùm, bền vững hướng tới các mục tiêu về tiến bộ xã hội như giữ gìn truyền thống, bản sắc văn hóa, tôn giáo của các cộng đồng bên trong quốc gia, nhất là trong bối cảnh toàn cầu hóa, bảo vệ quyền tự do và phẩm giá cá nhân, đấu tranh vì bình đẳng giới, bình quyền, nhất là chống phân biệt chủng tộc, và bảo vệ hòa bình thế giới. Biểu hiện của trào lưu này bao gồm các phong trào, hiện tượng với cả hai mặt tiến bộ và phản tiến bộ. Mặt tiến bộ bao gồm: phong trào nữ quyền, chống phân biệt chủng tộc - như đang diễn ra ở Mỹ và lan ra các nước khác, phát huy giá trị, sự tham gia và thể chế cộng đồng, bảo vệ tự do cá nhân, dân chủ, nhân quyền... Mặt phản tiến bộ bao gồm: chủ nghĩa khủng bố trong nước và quốc tế, phong trào tôn giáo cực đoan, phong trào bất tuân xã hội, chủ nghĩa da trắng thượng đẳng, v.v..

Hiện nay, mô hình tăng trưởng bao trùm, bền vững đang được nhiều quốc gia coi là định hướng lớn trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời trở thành một nội hàm quan trọng của hợp tác quốc tế và là trọng tâm trong các chương trình nghị sự của các thể chế liên kết khu vực và toàn cầu như ASEAN, APEC, ASEM, và cao nhất là Liên Hợp Quốc.

5. Các nhân tố chính hình thành các trào lưu

Nguyên nhân trực tiếp, cơ bản nhất dẫn tới sự nổi lên của các trào lưu kể trên chính là những sự mất cân đối đang diễn ra rõ nét giữa tốc độ phát triển của công nghệ và tốc độ thích ứng của xã hội quốc gia và quốc tế, truyền thống và hiện đại, trong đó có cả mâu thuẫn thể hệ, giữa tốc độ phát triển của công nghệ với tốc độ thích ứng của năng lực và mô hình quản trị quốc gia và quốc tế, giữa tốc độ phát triển của xã hội loài người và khả năng/ngưỡng chịu đựng của môi trường sinh thái. Các nguyên nhân sâu xa, cụ thể hơn bao gồm:

Sự phát triển của cách mạng khoa học công nghệ. Ở các mức độ khác nhau, cuộc cách mạng khoa học công nghệ 4.0 là nguyên nhân gốc, khách quan của tất cả các trào lưu kinh tế, chính trị, xã hội đang nổi lên. Cuộc cách mạng này đã tạo ra nhiều thay đổi về chất trong lực lượng sản xuất, từ đó kéo theo các thay đổi trong quan hệ sản xuất, phương thức sản xuất, cơ cấu lao động/ngành nghề trên các cấp độ quốc gia, khu vực và toàn cầu, từ đó đưa tới thay đổi trong quốc lực tổng hợp của các nước và tương quan so sánh lực lượng giữa các nước. Cách mạng khoa học công nghệ cũng đưa đến những thay đổi chưa từng có trong lối sống, lối làm việc và lối tương tác của nhân loại nói chung và giữa nhân dân và chính quyền nói riêng. Do đó, sự phát triển như vũ bão của cách mạng khoa học công nghệ trở thành tác nhân tạo ra môi trường để các trào lưu nói trên và các trào lưu khác đi kèm có điều kiện phát triển.

Toàn cầu hóa. Toàn cầu hóa đã đưa đến sự tái bố trí các hệ thống sản xuất và chuỗi giá trị trên phạm vi toàn cầu, từ đó thay đổi các mô hình tăng trưởng, các hệ thống sản xuất, quản trị, hệ thống thương mại, đầu tư, tài chính quốc tế. Đi cùng sự di chuyển của luồng vốn đầu tư, thương mại còn là sự di chuyển của các luồng tư tưởng, dòng người di cư - chủ yếu sang các nước phát triển, và sự gia tăng cả về phạm vi và mức độ của các thách thức an ninh phi truyền thống như khủng bố, bệnh dịch và tội phạm có tổ chức. Từ đó, các hệ giá trị, mô hình chính trị và quản lý nhà nước, cơ cấu dân cư, và xu hướng văn hóa mới cũng đang hình thành dưới tác động của toàn cầu hóa. Đáng chú ý, một bộ phận dân cư ở các nước phát triển không được hưởng lợi từ toàn cầu hóa do các ngành nghề truyền thống, nhất là ngành chế tạo, bị mất vào tay các nước đang phát triển có lợi thế về nhân công rẻ, một số việc làm ở trong nước bị mất vào tay những người nhập cư, phúc lợi xã hội bị thu hẹp do nguồn thu ngân sách giảm. Tình trạng giảm thu nhập, thậm chí bán cùng hóa đã xuất hiện rõ hơn ở các nước tư bản phát triển. Xu hướng phân biệt giàu nghèo, chủng tộc, nguồn gốc, bất bình đẳng liên quan đến thu nhập và cơ hội tiếp cận về chính trị, xã hội gia tăng. Đây chính là những nhân tố thúc đẩy sự gia tăng của trào lưu đòi bình đẳng, dân túy và phát triển bao trùm, bền vững.

Phản ứng chậm của các thể chế chính trị, kinh tế - xã hội ở cấp quốc gia, khu vực và toàn cầu. Chính trị dòng chính - bị tác động bởi lợi ích nhóm, mâu thuẫn nội bộ, tầm nhìn ngắn hạn - đã phần nào hạn chế việc đưa ra các đột phá chính sách để làm cho các nước,

các tổ chức khu vực và quốc tế có khả năng thích ứng hiệu quả hơn với toàn cầu hóa, đồng thời ứng phó hiệu quả hơn đối với các tình huống khủng hoảng và thách thức của các vấn đề toàn cầu. Lòng tin vào các thể chế quốc gia, khu vực và quốc tế hiện hành đứng trước nhiều thách thức. Trong điều kiện đó, xu hướng dân tộc thực dụng được kích hoạt ở nhiều quốc gia, nhất là các nước lớn, tạo điều kiện cho sự xuất hiện của các trào lưu và nhân vật dân túy có xu hướng chống lại chính trị dòng chính. Đây là các tác nhân trực tiếp của những biến động, đẩy tình trạng bất định và bất ổn của thế giới lên một mức mới.

Thay đổi trong tương quan so sánh lực lượng giữa các nước lớn. Dưới tác động của quy luật phát triển không đồng đều trong điều kiện cách mạng khoa học công nghệ và toàn cầu hóa, do chịu mức độ tác động khác nhau của cuộc khủng hoảng kinh tế tài chính 2008 - 2009, tương quan so sánh lực lượng giữa các nước lớn đã thay đổi đáng kể trong hơn một thập kỷ qua. Sự thay đổi trong tương quan so sánh lực lượng luôn là nguyên nhân sâu xa dẫn đến những điều chỉnh chính sách và quan hệ giữa các nước lớn. Tuy nhiên, trước giai đoạn 2008 - 2009, việc điều chỉnh chiến lược và quan hệ giữa các nước lớn nói chung có xu hướng hòa dịu và hợp tác hơn. Những năm gần đây, xu hướng dân túy với biểu hiện chủ nghĩa dân tộc cực đoan ở các nước lớn đang có tác động đáng kể đằng sau sự điều chỉnh chính sách, quan hệ, phương thức đấu tranh và hình thức tập hợp lực lượng giữa họ, khiến cho cạnh tranh nước lớn căng thẳng hơn và chính trị cường quyền gia tăng.

Đại dịch Covid-19. Đại dịch Covid-19 bùng phát trên phạm vi toàn cầu với quy mô và mức độ chưa từng có vượt ngoài mọi dự đoán và nỗ lực phòng chống đã, đang và sẽ tạo ra những ảnh hưởng sâu rộng và lâu dài. Sau khủng hoảng tài chính 2008 - 2009, kinh tế thế giới nói chung và nhiều nước tuy phục hồi nhưng không vững chắc, có dấu hiệu đình trệ kéo dài. Đại dịch Covid đã đẩy nhanh suy thoái kinh tế, đồng thời làm sâu sắc hơn các mâu thuẫn kinh tế, chính trị - xã hội hình thành trong bối cảnh cách mạng khoa học - công nghệ và toàn cầu hóa, tạo điều kiện cho sự trỗi dậy của trào lưu dân túy, thúc đẩy nhiều nước lựa chọn chính sách kinh tế hướng nội tăng cường bảo hộ và chính sách chính trị - xã hội bảo thủ hơn. Các biện pháp phòng chống đại dịch đã thách thức những lối sống đề cao tự do cá nhân trong khi đề cao tinh thần cộng đồng, đùm bọc lẫn nhau, nhấn mạnh tầm quan trọng của cách tiếp cận bao trùm và bền vững.

6. Những vấn đề đặt ra

Sự phát triển của các trào lưu trên thế giới hiện nay đang tạo ra những thách thức đối với các quan niệm và chính sách truyền thống cùng những hệ lụy về an ninh, chính trị, kinh tế - xã hội và chính sách đối với tất cả các nước, bất kể ở trình độ phát triển hay đang phát triển.

Về quản trị quốc gia. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng khoa học công nghệ, các trào lưu đang nổi lên tiếp tục tạo ra thách thức về quản trị quốc gia đối với nhiều nước,

kể cả nước lớn. Nhiều nước đứng trước nguy cơ tụt hậu, chia rẽ nội bộ và bất ổn chính trị - xã hội, thậm chí lâm vào nội chiến, li khai, kéo theo sự can dự trực tiếp hoặc gián tiếp của các nước lớn đối với các nước nhỏ hơn. Xung đột nội bộ dễ trở thành xung đột khu vực và quốc tế. Khả năng thích ứng khác nhau của các nước trước sự phát triển mạnh mẽ về chất lượng và quy mô của quá trình toàn cầu hóa với những tác động cả tích cực và tiêu cực đã dẫn đến sự phân hóa giữa các giai tầng trong một nước và thay đổi trong so sánh lực lượng giữa các nước trên thế giới. Các nước, không kể lớn hay nhỏ, đều đang tiếp tục quá trình tìm kiếm những mô hình quản trị quốc gia hiệu quả nhất trong bối cảnh mới dưới tác động của các trào lưu đang nổi lên, và trong quá trình đó xuất hiện các mô hình hợp tác, đấu tranh mới và cách tiếp cận mới về phát triển.

Về quản trị khu vực và toàn cầu: Hệ thống các thể chế quản trị khu vực và toàn cầu tiếp tục phải xử lý thách thức kép. Cạnh tranh nước lớn theo kiểu truyền thống đang có xu hướng phân rẽ quá trình liên kết toàn cầu theo vùng ảnh hưởng, thậm chí còn đe dọa sự ổn định của trật tự hiện hành cũng như tạo ra các mô hình trật tự có tính cạnh tranh nhau. Bên cạnh các thể chế đa phương cũ (như Ngân hàng thế giới (WB), Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF), Tổ chức Thương mại thế giới - WTO, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) đã xuất hiện các thể chế đa phương mới (như Ngân hàng Đầu tư Cơ sở hạ tầng châu Á (AIIB), Ngân hàng Phát triển Mới (NDB) đan xen và cạnh tranh nhau. Cùng lúc đó, công nghệ dưới tác động của cách mạng 4.0 đang làm cho nhiều luật lệ, quy chuẩn toàn cầu trở nên bất cập. Đồng thời, các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống, nhất là biến đổi khí hậu, môi trường, tội phạm xuyên quốc gia, dịch bệnh, diễn ra ngày càng nhiều về tần suất và mức độ tác động, theo nhiều hình thức mới trên nhiều lĩnh vực mới, đòi hỏi phải có cách tiếp cận mới. Trong bối cảnh đó, các cơ chế hợp tác khu vực và toàn cầu đứng trước sức ép và yêu cầu phải cải tổ để trở nên hiệu quả hơn, đặc biệt trong bối cảnh các vấn đề toàn cầu xuất hiện ngày càng nhiều, gay gắt hơn, mức độ lan tỏa và tác động ngày càng lớn.

Về xung đột giá trị. Luồng di chuyển hàng hóa, con người và ý tưởng, sự tương tác giữa các dân tộc trong toàn cầu hóa kéo theo sự giao thoa và xung đột giữa các giá trị văn hóa, xã hội trên cả cấp độ quốc gia và quốc tế. Đây là bản chất của chính trị bản sắc, liên quan đến quá trình quốc gia dân tộc xác định rõ vị trí và hệ giá trị cốt lõi của mình trong tương quan với các nước khác và việc các nhóm thiểu số, dân tộc với các hoàn cảnh kinh tế - xã hội khác nhau tự định vị và tìm được sự hòa hợp về kinh tế, sắc tộc, tôn giáo với các nhóm khác trong một nước. Thất bại trong việc xử lý mối quan hệ giữa hội nhập và hòa tan được cho là nguồn gốc của bất ổn và xung đột trong phạm vi quốc gia và quốc tế.

Về cách tiếp cận đối với phát triển kinh tế - xã hội. Các tư duy về phát triển ngày nay đã mở rộng không chỉ bao hàm các khía cạnh kinh tế mà còn cả chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường và quốc tế. Các chuyên gia nhấn mạnh yêu cầu thay đổi một cách căn bản về mặt thể chế nhằm duy trì tiến trình phát triển, như: chuyển đổi sang một nền kinh tế ít carbon, xây dựng các hệ thống quản trị hiệu quả hơn và có khả năng đáp ứng nhanh hơn nhu cầu của người dân, giải quyết bất bình đẳng và tính loại trừ trong tiến trình phát triển, xây dựng

khả năng chống chịu các cú sốc và khủng hoảng từ thiên tai tới nhân tai (Bruno Amable và cộng sự, 2019, tr.433-459; OECD, 2020). Theo đó, các khái niệm phát triển bao trùm, bền vững, phát triển xanh, và phát triển đồng đều đã trở thành những ý tưởng đằng sau các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ. Bên cạnh đó, các trào lưu xã hội mới đi kèm theo các trào lưu dân túy, chính trị cường quyền và phát triển bao trùm, bền vững hướng tới bình đẳng, chống cường quyền, bảo vệ các nhóm yếu thế dễ bị tổn thương, tự do về giới, chính trị bản sắc (cộng đồng, nhóm, quốc gia dân tộc...) cũng đã đưa đến những cách tiếp cận mới về chính trị quốc tế và chính trị nội bộ các quốc gia, từ đó hình thành các tập hợp lực lượng mới, bổ sung cho các hình thức liên minh, liên kết theo các logic kinh tế hoặc địa chính trị truyền thống.

7. Kết luận

Những vấn đề do các trào lưu đang nổi lên trên thế giới đặt ra đòi hỏi các quốc gia phải nhanh chóng tăng cường năng lực thích ứng và xử lý những vấn đề có thể nảy sinh bên trong như bất ổn và bất tuân xã hội, yêu cầu tăng cường sự tham gia và “không bỏ ai lại phía sau” trong mô hình phát triển bao trùm và bền vững, đồng thời với sự điều chỉnh linh hoạt, chủ động, tích cực hơn trong đối ngoại. Các nước vừa và nhỏ như Việt Nam sẽ chịu tác động lớn hơn từ những biến động của khu vực và thế giới khi nhiều nước, đặc biệt là các nước lớn, điều chỉnh chính sách và quan hệ với nhau. Trong bối cảnh đó, đẩy mạnh phát triển bao trùm và bền vững, củng cố các thể chế tài chính phục vụ ổn định và phát triển kinh tế, xử lý các vấn đề biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và phòng chống dịch bệnh, tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, tăng cường đồng thuận và đoàn kết xã hội, củng cố quản trị quốc gia và tham gia thúc đẩy quản trị toàn cầu, củng cố hợp tác quốc tế đặc biệt là trật tự dựa trên luật lệ và đề cao vai trò của các thể chế đa phương, xây dựng mô hình giáo dục mới trong kỷ nguyên số, chuyển đổi số và phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ dựa trên công nghệ mới... là một số hướng giải pháp quan trọng cần được quan tâm thích đáng nhằm tận dụng những cơ hội và giảm thiểu các thách thức trước sự nổi lên của các trào lưu kinh tế, chính trị, xã hội mới trong bối cảnh nhiều biến động hiện nay và thời gian tới (G20 Leaders Declaration, 2020).

Tài liệu tham khảo

1. Mai Hoài Anh (2011), “Quá trình điều chỉnh quan điểm lý luận của trào lưu dân chủ xã hội sau chiến tranh lạnh”, Tạp chí *Lý luận Chính trị*, số 10.
2. Tổng Đức Thảo, Bùi Việt Hương (2011), *Trào lưu xã hội dân chủ ở một số nước phương Tây hiện nay*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

3. Bruno Amable, Aidan Regan, Sabina Avdagic, Lucio Baccaro, Jonas Pontusson, Natascha Van der Zwan (2019), “New Approaches to Political Economy”, *Socio-Economic Review*, Volume 17, Issue 2.
4. S. Erdem Aytac and Ziya Onis (2014), “Varieties of Populism in A Changing Global Context”, *Comparative Politics*, Vol. 47, No. 1.
5. Manuela Caiani, Paolo Graziano (eds) (2021), *Varieties of Populism in Europe in Times of Crises*, Routledge.
6. Sven Engesser, Nicole Ernst, Frank Esser & Florin Büchel (2017), “Populism and Social Media: How Politicians Spread A Fragmented Ideology”, *Information, Communication & Society*.
7. G20 Leaders Declaration (2020), G20 Riyadh Summit, November 21 - 22.
8. House of Lords (2017), *Populism and Nationalism: Implications for the International Order*, Library Note, UK Parliament.
9. Javier Jordan (2017), “Political and Social Trends in the Future of Global Security: A Meta-study on Official Perspectives in Europe and North America”, *European Journal of Futures Research*.
10. Karl-Dieter Opp (2009), *Theories of Political Protest and Social Movements: A Multidisciplinary Introduction, Critique and Synthesis*, Routledge.
11. OECD (2020), *Social Economy and the Covid-19 Crisis: Current and Future Roles*, July 30.
12. Andrej Zaslove (2008), “Here to stay? Populism as A New Party Type”, *European Review*.
13. Lê Minh Quân (2019), “Về chủ nghĩa dân túy và đấu tranh ngăn ngừa những biểu hiện của nó ở Việt Nam hiện nay”, <http://tuyengiao.vn/nghien-cuu/ly-luan/ve-chu-nghia-dan-tuy-va-dau-tranh-ngan-ngua-nhung-bieu-hien-cua-no-o-viet-nam-hien-nay-122295>, truy cập ngày 25/6/2019.
14. Đình Nam (2020), “Phát triển bền vững là việc phải làm”, <http://vuducdam.chinhphu.vn/hoat-dong/phat-trien-ben-vung-la-viec-phai-lam-19738.html>, truy cập ngày 10/12/2020.
15. “The Economist Explain: What is Populism”, <https://www.economist.com/the-economist-explains/2016/12/19/what-is-populism>, truy cập ngày 19/12/2016.
16. UNDP (2017), “Inclusive and Sustainable Growth”, <https://www.eurasia.undp.org/content/rbec/en/home/sustainable-development/Inclusive-and-sustainable-growth.html>, truy cập ngày 28/8/2020.
17. Hương Loan (2021), “Phát triển bền vững không phải là lựa chọn, mà là con đường bắt buộc”, <https://vneconomy.vn/phat-trien-ben-vung-khong-phai-la-lua-chon-ma-la-con-duong-bat-buoc-647509.htm>, truy cập ngày 16/2/2021.